

Bản án số: 19/2021/DS-ST

Ngày: 25-6-2021

V/v tranh chấp “chia thừa kế  
theo pháp luật”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ TP ĐÀ NẴNG**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Đinh Bạt Hòa**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Kim Thành**

Ông **Nguyễn Văn Đích**

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà **Nguyễn Thị Hương Trà** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà tham gia phiên tòa:*** Bà **Trần Thị Hương Thu**– Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 193/2020/TLST-DS ngày 23/6/2020, về việc “*Tranh chấp chia thừa kế theo pháp luật*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 193/2021/QĐXXST- DS ngày 31/3/2021, giữa các đương sự:

**\* Nguyên đơn:** bà **Trịnh Thị Minh Tâm** – sinh năm 1956; Trú tại: số 349 đường Điện Biên Phủ, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng, có mặt.

**\* Bị đơn:** ông **Trịnh Kim Sơn** – sinh năm 1963 (Chết ngày 17/12/2020 sau ngày Tòa án thụ lý vụ án 23/6/2020); Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng cho ông Sơn: vợ bà **Phạm Thị Tuyết**, sinh năm 1964; con **Trịnh Kim Tùng**, sinh năm 1992; **Trịnh Thị Bích Ngọc**, sinh năm 1997; **Trịnh Hồng Ngọc**, sinh năm 1999; Cùng trú tại: số 60 đường Nguyễn Công Trứ, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng, tất cả vắng mặt.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông **Trịnh Thế Lũy** – sinh năm 1951; Trú tại: số 55/4 Phú Lộc, phường 6, quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh. Người đại diện ủy quyền bà **Trịnh Thị Liễu**, sinh năm 1964; Trú tại: tổ 14, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng (Theo văn bản ủy quyền ngày 09/7/2020), có mặt.

- Bà **Ngô Thị Phương Lan**, con **Trịnh Thị Miên Thủy** – sinh năm 1980; **Trịnh Thị Ngọc Bích** – sinh năm 1983; **Trịnh Đức Dung** – sinh năm 1988; Cùng trú tại: số 84 đường Nguyễn Công Trứ, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng, bà Lan có mặt.

- Bà **Huỳnh Thị Mai** và con **Trịnh Đức Thụ** - sinh năm 1990; Cùng trú tại: K372/3 đường Ông Ích Khiêm, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng, vắng mặt.

- Bà Trịnh Thị Liễu – sinh năm 1964; Trú tại: tổ 14, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng, có mặt.

- Bà Trịnh Thị Kim Thân – sinh năm 1968; Trú tại: tổ 89, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng, có mặt.

- Bà Phạm Thị Tuyết – Sinh năm 1964; Ông Trịnh Kim Tùng, sinh năm 1992; Bà Trịnh Thị Bích Ngọc, sinh năm 1997; Bà Trịnh Hồng Ngọc, sinh năm 1999; Cùng trú tại: số 60 đường Nguyễn Công Trứ, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng, tất cả vắng mặt.

### **NHẬN THẤY:**

**Theo đơn khởi kiện vụ án dân sự và các bản khai kế tiếp cũng như tại phiên tòa nguyên đơn bà Trịnh Thị Minh Tâm trình bày:**

Cha mẹ bà là ông Trịnh Văn Mão, sinh năm 1927 chết năm 2002 và mẹ Phạm Thị Thịnh, sinh năm 1929 chết năm 2001. Cha mẹ bà sinh được 07 người con gồm Trịnh Thế Lũy – sinh năm 1951; Trịnh Thị Minh Tâm – sinh năm 1956; Trịnh Thế Dũng – sinh năm 1958 (chết năm 2016) có vợ bà Ngô Thị Phương Lan, con Trịnh Thị Miên Thủy – sinh năm 1980; Trịnh Thị Ngọc Bích – sinh năm 1983; Trịnh Đức Dụng – sinh năm 1988; Trịnh Kim Sơn – sinh năm 1963; Trịnh Đức Lâm – sinh năm 1960 (chết năm 2016), vợ Huỳnh Thị Mai có 01 con Trịnh Đức Thụ - sinh năm 1990; Trịnh Thị Liễu – sinh năm 1964; Trịnh Thị Kim Thân – sinh năm 1968. Ngoài ra cha mẹ bà không có con riêng cũng như không nhận ai làm con nuôi.

Lúc còn sống cha mẹ bà có tạo dựng được một khối di sản là nhà và đất tại số 60 đường Nguyễn Công Trứ, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng theo tờ khai nhà cửa năm 1977 của mẹ bà Phạm Thị Thịnh.

Khi chết cha mẹ bà không để lại di chúc, tài sản do em bà Trịnh Kim Sơn quản lý, trong thời gian gần đây được biết ông Sơn tự ý đi kê khai để làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho riêng ông mà không hỏi ý kiến của anh chị em bà. Đây là tài sản của cha mẹ để lại chưa chia. Do đó bà làm đơn này kính đề nghị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà chia di sản thừa kế của cha mẹ bà để lại cho các anh chị em. Tài sản yêu cầu Tòa án chia là nhà và đất tại số 60 đường Nguyễn Công Trứ, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trịnh Thị Liễu trình bày:**

Cha mẹ bà là ông Trịnh Văn Mão, sinh năm 1927 chết năm 2002 và mẹ Phạm Thị Thịnh, sinh năm 1929 chết năm 2001. Cha mẹ bà sinh được 07 người con gồm Trịnh Thế Lũy – sinh năm 1951; Trịnh Thị Minh Tâm – sinh năm 1956; Trịnh Thế Dũng – sinh năm 1958 (chết năm 2016) có vợ bà Ngô Thị Phương Lan, con Trịnh Thị Miên Thủy – sinh năm 1980; Trịnh Thị Ngọc Bích – sinh năm 1983; Trịnh Đức Dụng – sinh năm 1988; Trịnh Kim Sơn – sinh năm 1963; Trịnh Đức Lâm – sinh năm 1960 (chết năm 2016), vợ Huỳnh Thị Mai có 01 con Trịnh Đức Thụ - sinh năm 1990; Trịnh Thị Liễu – sinh năm 1964; Trịnh Thị Kim Thân – sinh năm 1968. Ngoài ra cha mẹ bà không có con riêng cũng như không nhận ai làm con nuôi.

Lúc còn sống cha mẹ bà có tạo dựng được một khối di sản là nhà và đất tại số 60 đường Nguyễn Công Trứ, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng theo tờ khai nhà cửa năm 1977 của mẹ bà Phạm Thị Thịnh.

Khi chết cha mẹ bà không để lại di chúc, tài sản do anh bà Trịnh Kim Sơn quản lý. Nay chị Trịnh Thị Minh Tâm yêu cầu Tòa án chia di sản thừa kế của cha mẹ để lại, bà đồng ý và đề nghị Tòa án chia theo quy định của pháp luật.

Bà đại diện ủy quyền cho anh trai Trịnh Thế Lũy cùng ý kiến như trên.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trịnh Thị Kim Thân trình bày:**

Cha mẹ bà là ông Trịnh Văn Mão, sinh năm 1927 chết năm 2002 và mẹ Phạm Thị Thịnh, sinh năm 1929 chết năm 2001. Cha mẹ bà sinh được 07 người con gồm Trịnh Thế Lũy – sinh năm 1951; Trịnh Thị Minh Tâm – sinh năm 1956; Trịnh Thế Dũng – sinh năm 1958 (chết năm 2016) có vợ bà Ngô Thị Phương Lan, con Trịnh Thị Miên Thủy – sinh năm 1980; Trịnh Thị Ngọc Bích – sinh năm 1983; Trịnh Đức Dung – sinh năm 1988; Trịnh Kim Sơn – sinh năm 1963; Trịnh Đức Lâm – sinh năm 1960 (chết năm 2016), vợ Huỳnh Thị Mai có 01 con Trịnh Đức Thụ - sinh năm 1990; Trịnh Thị Liễu – sinh năm 1964; Trịnh Thị Kim Thân – sinh năm 1968. Ngoài ra cha mẹ bà không có con riêng cũng như không nhận ai làm con nuôi.

Lúc còn sống cha mẹ bà có tạo dựng được một khối di sản là thửa đất và nhà tại số 60 đường Nguyễn Công Trứ, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng theo tờ khai nhà cửa năm 1977 của mẹ bà Phạm Thị Thịnh.

Khi chết cha mẹ bà không để lại di chúc, tài sản do anh bà Trịnh Kim Sơn quản lý. Nay chị Trịnh Thị Minh Tâm yêu cầu Tòa án chia di sản thừa kế của cha mẹ để lại, bà đồng ý và đề nghị Tòa án chia theo quy định của pháp luật.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trịnh Thị Miên Thủy, Trịnh Thị Ngọc Bích, Trịnh Đức Dung trình bày:**

Chúng tôi là con của ông Trịnh Thế Dũng và mẹ bà Ngô Thị Phương Lan, cha chúng tôi chết năm 2016. Nay các cô khởi kiện yêu cầu chia tài sản của ông bà nội để lại anh chị em chúng tôi có ý kiến như sau: ông nội là ông Trịnh Văn Mão, sinh năm 1927 chết năm 2002 và bà nội Phạm Thị Thịnh, sinh năm 1929 chết năm 2001. Ông bà nội có 07 người con Trịnh Thế Lũy – sinh năm 1951; Trịnh Thị Minh Tâm – sinh năm 1956; và cha chúng tôi Trịnh Thế Dũng – sinh năm 1958 (chết năm 2016) có vợ bà Ngô Thị Phương Lan và có ba anh em chúng tôi gồm Trịnh Thị Miên Thủy – sinh năm 1980, Trịnh Thị Ngọc Bích – sinh năm 1983, Trịnh Đức Dung – sinh năm 1988, cha mẹ chúng tôi không nhận ai làm con nuôi cũng như không có con riêng; Trịnh Kim Sơn – sinh năm 1963; Trịnh Đức Lâm – sinh năm 1960 (chết năm 2016) vợ Huỳnh Thị Mai có 01 con Trịnh Đức Thụ - sinh năm 1990; Trịnh Thị Liễu – sinh năm 1964; Trịnh Thị Kim Thân – sinh năm 1968.

Lúc còn sống ông bà nội có tạo dựng được một khối di sản là thửa đất và nhà tại số 60 đường Nguyễn Công Trứ, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng theo tờ khai nhà cửa năm 1977 của bà nội Phạm Thị Thịnh. Khi chết ông nội và bà nội không để lại di chúc, tài sản do chú Trịnh Kim Sơn quản lý. Nay cô Trịnh Thị Minh Tâm yêu cầu Tòa án chia di sản thừa kế của ông nội và bà nội để lại, chúng tôi đồng ý và đề nghị Tòa án chia theo quy định của pháp luật.

**- Bị đơn ông Trịnh Kim Sơn (Lúc còn sống); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** bà Huỳnh Thị Mai, ông Trịnh Đức Thụ, bà Phạm Thị Tuyết, bà Trịnh Thị Bích Ngọc, ông Trịnh Kim Tùng, bà Trịnh Hồng Ngọc đã được Tòa án thông báo văn bản đến Tòa án giải quyết nhưng đều vắng mặt nên không có lời khai.

- **Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà phát biểu ý kiến:** Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án: Nhìn chung HĐXX và Thẩm phán tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng về cơ bản là đúng pháp luật, tuy nhiên có một số đương sự trong vụ án không thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình khi tham gia tố tụng.

**Về nội dung:** Căn cứ các điều 609, 611, 612, 613, 623, 613, 649, 651, 660, 658 Bộ luật dân sự 2015, đề nghị HĐXX: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trịnh Thị Minh Tâm đối với ông Trịnh Kim Sơn về việc yêu cầu: “Chia di sản thừa kế theo pháp luật” của cụ Trịnh Mão và cụ Phạm Thị Thịnh.

Đề nghị HĐXX tuyên:

1. Xác nhận thời điểm mở thừa kế của cụ Thịnh là ngày 12/3/2001; cụ Mão ngày 30/3/2002.

- Giá trị di sản của cụ Trịnh Văn Mão và cụ Phạm Thị Thịnh để lại là 9.338.403.668 đồng.

2. Xác nhận người thừa kế của cụ Trịnh Văn Mão và cụ Phạm Thị Thịnh gồm: Trịnh Thế Lũy – sinh năm 1951; Trịnh Thị Minh Tâm – sinh năm 1956; Ông Trịnh Thế Dũng (SN: 1958; chết năm: 2016). Người thừa kế của ông Trịnh Thế Dũng là vợ bà Ngô Thị Phương Lan, con Trịnh Thị Miên Thủy, Trịnh Thị Ngọc Bích, Trịnh Đức Dụng; Ông Trịnh Đức Lâm (SN: 1960; chết năm: 2016). Người thừa kế của ông Trịnh Đức Lâm là vợ Huỳnh Thị Mai, con Trịnh Đức Thụ; Ông Trịnh Kim Sơn (SN: 1963; chết năm: 2020). Người thừa kế của ông Trịnh Kim Sơn là vợ Phạm Thị Tuyết, con Trịnh Kim Tùng, Trịnh Thị Bích Ngọc, Trịnh Hồng Ngọc; Trịnh Thị Liễu-Sinh năm: 1964; Trịnh Thị Kim Thân-Sinh năm: 1968.

3. Tổng giá trị di sản nhà và đất cụ Mão và cụ Thịnh để lại là **9.338.403.668** đồng;

Thanh Toán cho hàng thừa kế của ông Trịnh Kim Sơn là vợ Phạm Thị Tuyết, con Trịnh Kim Tùng, Trịnh Thị Bích Ngọc, Trịnh Hồng Ngọc chi phí cho việc bảo quản di sản số tiền là với số tiền là 456.000.000 đồng. Di sản thừa kế của cụ Mão và cụ Thịnh còn lại để chia là: 8.882.403.668 đồng

Ông Trịnh Thế Lũy, bà Trịnh Thị Minh Tâm, bà Trịnh Thị Liễu, bà Trịnh Thị Kim Thân mỗi người được hưởng **1.268.914.810** đ (tương đương 1/7 trong tổng giá trị di sản còn lại sau khi trừ đi chi phí bảo quản);

Bà Ngô Thị Phương Lan, bà Trịnh Thị Miên Thủy, bà Trịnh Thị Ngọc Bích, ông Trịnh Đức Dụng (hàng thừa kế thứ nhất của ông Dũng) được hưởng từ phần thừa kế của ông Trịnh Thế Dũng, mỗi người được hưởng: **317.228.702** đồng (tương đương 1/28 trong tổng giá trị di sản còn lại sau khi trừ đi chi phí bảo quản).

Bà Huỳnh Thị Mai, ông Trịnh Đức Thụ (hàng thừa kế thứ nhất của ông Lâm) được hưởng từ phần thừa kế của ông Trịnh Đức Lâm, mỗi người được hưởng **634.457.405** đồng (tương đương 1/14 trong tổng giá trị di sản còn lại sau khi trừ đi chi phí bảo quản).

Bà Phạm Thị Tuyết, ông Trịnh Kim Tùng, Trịnh Thị Ngọc Bích, Trịnh Hồng Ngọc (hàng thừa kế thứ nhất của ông Sơn) được hưởng từ phần thừa kế của ông Trịnh Kim Sơn,

mỗi người được hưởng **317.228.702** đồng (tương đương 1/28 trong tổng giá trị di sản còn lại sau khi trừ đi chi phí bảo quản).

**4.** Giao diện tích đất 116,7m<sup>2</sup> và ngôi nhà cấp 4 gắn liền với đất tại thửa đất số 52, tờ bản đồ số 02, có địa chỉ: số 60 đường Nguyễn Công Trứ, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng cho bà Phạm Thị Tuyết, ông Trịnh Kim Tùng, Trịnh Thị Bích Ngọc, Trịnh Hồng Ngọc sở hữu. Tổng giá trị nhà và đất là **9.338.403.668đ**.

Buộc bà Phạm Thị Tuyết, ông Trịnh Kim Tùng, Trịnh Thị Bích Ngọc, Trịnh Hồng Ngọc có nghĩa vụ bồi trả lại giá trị chênh lệch cho hàng thừa kế còn lại của cụ Trịnh Thế Lũy và cụ Phạm Thị Mão gồm: ông Trịnh Thế Lũy, bà Trịnh Thị Minh Tâm, bà Trịnh Thị Liễu, bà Trịnh Thị Kim Thân mỗi người **1.268.914.810 đồng**; Cho bà Ngô Thị Phương Lan, bà Trần Thị Miên Thủy, bà Trần Thị Ngọc Bích, ông Trịnh Đức Dụng mỗi người **317.228.702** đồng; Cho bà Huỳnh Thị Mai, ông Trịnh Đức Thụ mỗi người **634.457.405** đồng.

Bà Phạm Thị Tuyết, ông Trịnh Kim Tùng, Trịnh Thị Bích Ngọc, Trịnh Hồng Ngọc được liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất sau khi hoàn thành nghĩa vụ bồi trả tiền lại cho các hàng thừa kế còn lại.

## **XÉT THẤY**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận, sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến, sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận thấy:

### **[1] Về tố tụng:**

**[1.1]** Theo đơn khởi kiện của bà Trịnh Thị Minh Tâm tranh chấp chia thừa kế theo pháp luật đối với bị đơn ông Trịnh Kim Sơn, có địa chỉ: số 60, đường Nguyễn Công Trứ, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng. Do đó bà Tâm nộp đơn kiện tại Tòa án nhân dân quận Sơn Trà. Tòa án quận Sơn Trà đã thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền được quy định tại Điều 26; Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

**[1.2]** Bị đơn ông Trịnh Kim Sơn (Lúc còn sống) và Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng cho ông Sơn gồm vợ bà Phạm Thị Tuyết, sinh năm 1964; con Trịnh Kim Tùng, sinh năm 1992; Trịnh Thị Bích Ngọc, sinh năm 1997; Trịnh Hồng Ngọc, sinh năm 1999; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà Huỳnh Thị Mai, ông Trịnh Đức Thụ vắng mặt lần thứ hai nên căn cứ Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

### **[1] Về phần nội dung:**

**[1.2] Về thời hiệu khởi kiện:** Xét yêu cầu chia di sản thừa kế của bà Trịnh Thị Minh Tâm đối với di sản thừa kế của cụ Trịnh Văn Mão và cụ Phạm Thị Thịnh để lại thì thấy: cụ Phạm Thị Thịnh chết ngày 12/3/2001 cụ Trịnh Văn Mão chết ngày 30/3/2001, nguyên đơn khởi kiện vụ án ngày 25/02/2020, do đó thời hiệu khởi kiện về thừa kế vẫn còn theo quy định tại Điều 623 Bộ luật dân sự.

**[1.3] Về quan hệ huyết thống:** cụ Trịnh Văn Mão, sinh năm 1927 (chết năm 2002) và cụ Phạm Thị Thịnh, sinh năm 1929 (chết năm 2001), không ai để lại di chúc. Hai cụ sinh được 07 người con gồm: Trịnh Thế Lũy – sinh năm 1951; Trịnh Thị Minh Tâm – sinh

năm 1956; Trịnh Thế Dũng – sinh năm 1958 (chết năm 2016) có vợ bà Ngô Thị Phương Lan, con Trịnh Thị Miên Thủy – sinh năm 1980, Trịnh Thị Ngọc Bích – sinh năm 1983, Trịnh Đức Dũng – sinh năm 1988; Trịnh Kim Sơn – sinh năm 1963 (Chết năm 2020) có vợ Phạm Thị Tuyết, sinh năm 1964, con Trịnh Kim Tùng, sinh năm 1992, Trịnh Thị Bích Ngọc, sinh năm 1997, Trịnh Hồng Ngọc, sinh năm 1999; Trịnh Đức Lâm – sinh năm 1960 (chết năm 2016) vợ Huỳnh Thị Mai có 01 con Trịnh Đức Thụ - sinh năm 1990; Trịnh Thị Liễu – sinh năm 1964; Trịnh Thị Kim Thân – sinh năm 1968. Cụ Mão và cụ Thịnh không nhận ai làm con nuôi cũng như không ai có con riêng.

- Cụ Trịnh Văn Mão chết năm 2002 và cụ Phạm Thị Thịnh chết năm 2001, ông Trịnh Thế Dũng chết năm 2016, tại thời điểm mở thừa kế thì ông Dũng còn sống và tài sản của cụ Mão và cụ Thịnh chưa được chia. Do đó hàng thừa kế thứ nhất của ông Trịnh Thế Dũng gồm vợ bà Ngô Thị Phương Lan, sinh năm 1958, con Trịnh Thị Miên Thủy, sinh năm 1980, Trịnh Thị Ngọc Bích, sinh năm 1983, Trịnh Đức Dũng, sinh năm 1988 được nhận 01 kỷ phần thừa kế từ cụ Mão và cụ Thịnh đáng lẽ lúc còn sống ông Dũng được hưởng (Điều 613 Bộ luật dân sự năm 2015)..

- Ông Trịnh Đức Lâm, sinh năm 1960 chết năm 2016, tại thời điểm mở thừa kế thì ông Lâm còn sống và tài sản của cụ Mão và cụ Thịnh chưa được chia. Do đó hàng thừa kế thứ nhất của ông Trịnh Đức Lâm gồm vợ bà Huỳnh Thị Mai, sinh năm 1962, con Trịnh Đức Thụ, sinh năm 1990 được nhận 01 kỷ phần thừa kế từ cụ Mão và cụ Thịnh đáng lẽ lúc còn sống ông Lâm được hưởng (Điều 613 Bộ luật dân sự năm 2015).

- Ông Trịnh Kim Sơn, sinh năm 1963 chết năm 2020, tại thời điểm mở thừa kế thì ông Sơn còn sống và tài sản của cụ Mão và cụ Thịnh chưa được chia. Do đó hàng thừa kế thứ nhất của ông Trịnh Kim Sơn gồm vợ bà Phạm Thị Tuyết, sinh năm 1964, con Trịnh Kim Tùng, sinh năm 1992, Trịnh Thị Bích Ngọc, sinh năm 1997, Trịnh Hồng Ngọc, sinh năm 1999 được nhận 01 kỷ phần thừa kế từ cụ Mão và cụ Thịnh đáng lẽ lúc còn sống ông Sơn được hưởng (Điều 613 Bộ luật dân sự năm 2015).

## **[2]. Về yêu cầu chia di sản thừa kế của đồng nguyên đơn:**

Nguyên đơn yêu cầu Tòa án chia di sản thừa kế của cụ Trịnh Văn Mão và cụ Phạm Thị Thịnh để lại là nhà và đất diện tích 116,7m<sup>2</sup> tại thửa đất số 52, tờ bản đồ số 02, nhà và đất có địa chỉ trước đây 189 Lê Độ nay là số 60 đường Nguyễn Công Trứ, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng. Theo kết quả định giá tài sản theo giá thị trường thì thửa đất diện tích 116,7m<sup>2</sup> tại thửa đất số 52, tờ bản đồ số 02, có địa chỉ: số 60 đường Nguyễn Công Trứ, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà phần đất có giá 9.144.417.695đ; giá trị nhà là 193.985.973đ. Tổng giá trị tài sản là 9.338.403.668đ. Nguyên đơn đề nghị chia theo pháp luật cho các đồng thừa kế của cụ Mão và cụ Thịnh.

**Hội đồng xét xử xét thấy:** Diện tích nhà và đất tranh chấp thừa kế diện tích 116,7m<sup>2</sup> tại thửa đất số 52, tờ bản đồ số 02, nhà và đất có địa chỉ: số 60 đường Nguyễn Công Trứ, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng, do vợ chồng cụ Trịnh Văn Mão, sinh năm 1927 (chết năm 2002) và cụ Phạm Thị Thịnh, sinh năm 1929 (chết năm 2001) tạo lập, cụ Thịnh đăng ký kê khai theo bản kê khai nhà cửa vào ngày 30/12/1977 diện tích kê khai là 176m<sup>2</sup>, diện tích nhà 153m<sup>2</sup>, địa chỉ nhà là 189 đường Lê Độ (Nay là 60 đường Nguyễn Công Trứ), phường An Hải Tây, khối An Thị, quận 3 và được UBND phường An Hải Tây xác nhận. Từ khi kê khai nhà và đất Đến năm 2001 cụ Thịnh chết, năm 2002 cụ Mão chết thì hai cụ và các con vẫn sinh sống trong ngôi nhà này. Năm 2006 sau khi hai cụ Mão và Thịnh chết thì ông Trịnh Đức Lâm, Trịnh Kim Sơn con trai của hai cụ sinh sống trong ngôi nhà này năm 2009 ông Lâm đứng ra kê khai tại sổ mục kê ở

UBND phường An Hải Tây diện tích là 116,7m<sup>2</sup>. Năm 2016 ông Lâm chết, lúc này ông Trịnh Kim Sơn cùng gia đình sinh sống trong ngôi nhà này đứng ra kê khai và nộp thuế diện tích 116,7m<sup>2</sup>. Đất và nhà hiện nay vẫn theo giấy kê khai nhà và đất của cụ Thịnh chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất. Mặc dù gia đình ông Sơn sinh sống trong ngôi nhà này nhưng nhà vẫn là nhà cũ của cụ Mão và cụ Thịnh xây dựng lên. Năm 2020 ông Sơn tự ý sửa chữa nhà nhưng bị quy tắc đô thị phường An Hải Tây lập biên bản và cho ngừng việc thi công vì đây là tài sản chung chưa chia nên ông Sơn không được quyền xây dựng. Như vậy nhà và đất đang tranh chấp thừa kế vẫn là di sản của cụ Mão và cụ Thịnh chưa được chia. Nên việc nguyên đơn yêu cầu Tòa án chia di sản thừa kế của cụ Mão và cụ Thịnh để lại là 116,7m<sup>2</sup> đất và nhà gắn liền với đất là có cơ sở nên chấp nhận.

Đối với bị đơn ông Trịnh Kim Sơn là người quản lý di sản thừa kế (lúc còn sống) trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thông báo thụ lý vụ án, thông báo hòa giải, ông Sơn không có mặt, trong quá trình giải quyết vụ án tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ, định giá tài sản thì ông Sơn không hợp tác, ngăn cản việc định giá tài sản. Điều này thể hiện ông Sơn không mong muốn chia khối di sản của cha mẹ để lại cho các hàng thừa kế của cụ Mão và cụ Thịnh.

Theo kết quả định giá tài sản theo giá thị trường thì thửa đất diện tích 116,7m<sup>2</sup> tại thửa đất số 52, tờ bản đồ số 02, có địa chỉ: số 60 đường Nguyễn Công Trứ, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà thì phần đất có giá 9.144.417.695đ; phần nhà có giá 193.985.973đ. Tổng giá trị tài sản là 9.338.403.668đ.

### **[3]. Về phân chia di sản thừa kế:**

Xét ông Sơn là người sinh sống với cụ Mão và cụ Thịnh trong suốt thời gian qua, ông và gia đình có công sức đóng góp, tôn tạo, duy trì khối di sản, thực hiện nghĩa vụ nộp thuế hàng năm nên cần chia cho ông Sơn (Hàng thừa kế của ông Sơn) tương đương một suất được hưởng thừa kế là phù hợp.

Do đó di sản của cụ Mão và cụ Thịnh được chia cho 8 kỹ phần 9.338.403.668đ : 8 = 1.167.300.458đ, mỗi kỹ phần là **1.167.300.458đ**. Như vậy ông Trịnh Thế Lũy, bà Trịnh Thị Minh Tâm, bà Trịnh Thị Liễu, bà Trịnh Thị Kim Thân mỗi người được hưởng 1.167.300.458đ

Bà Ngô Thị Phương Lan, bà Trịnh Thị Miên Thủy, bà Trịnh Thị Ngọc Bích, ông Trịnh Đức Dụng mỗi người được hưởng 1.167.300.458đđ : 4 = 291.825.114đ.

Bà Phạm Thị Tuyết, ông Trịnh Kim Tùng, Trịnh Thị Bích Ngọc, Trịnh Hồng Ngọc mỗi người được hưởng 2.334.600.916đ : 4 = 583.650.229đ.

Bà Huỳnh Thị Mai, ông Trịnh Đức Thụ mỗi người được hưởng 1.167.300.458đđ : 2 = 583.650.229đ.

Lúc ông Sơn còn sống và hiện nay tất cả hàng thừa kế của ông Trịnh Kim Sơn vẫn sinh sống ổn định trong ngôi nhà và đất nêu trên (Di sản thừa kế), tại phiên tòa các đồng thừa kế cũng đồng ý giao nhà và đất cho các đồng thừa kế của ông Sơn. Do đó cần giao 116,7m<sup>2</sup> và ngôi nhà gắn liền với đất tại thửa đất số 52, tờ bản đồ số 02, có địa chỉ: số 60 đường Nguyễn Công Trứ, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng (Chưa được cấp giấy chứng nhận QSDĐ) cho Bà Phạm Thị Tuyết, ông Trịnh Kim Tùng, Trịnh Thị Bích Ngọc, Trịnh Hồng Ngọc sở hữu. Phần đất có giá 9.144.417.695đ; phần nhà có giá 193.985.973đ. Tổng giá trị tài sản là 9.338.403.668đ. Do đó buộc bà Phạm Thị Tuyết, ông Trịnh Kim Tùng, Trịnh Thị Bích Ngọc, Trịnh Hồng Ngọc có nghĩa vụ bồi trả lại giá

trị chênh lệch về việc phân chia di sản thừa kế cho hàng thừa kế còn lại của cụ Trịnh Văn Mão và cụ Phạm Thị Thịnh gồm: ông Trịnh Thế Lũy, bà Trịnh Thị Minh Tâm, bà Trịnh Thị Liễu, bà Trịnh Thị Kim Thân mỗi người 1.167.300.458đ; Cho bà Ngô Thị Phương Lan, bà Trịnh Thị Miên Thủy, bà Trịnh Thị Ngọc Bích, ông Trịnh Đức Dũng mỗi người 291.825.114đ; Cho bà Huỳnh Thị Mai, ông Trịnh Đức Thụ mỗi người 583.650.229đ.

Bà Phạm Thị Tuyết, ông Trịnh Kim Tùng, Trịnh Thị Bích Ngọc, Trịnh Hồng Ngọc được liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất sau khi hoàn thành nghĩa vụ thối trả tiền lại cho các hàng thừa kế còn lại.

\* Lệ phí định giá tài sản 29.000.000đ; lệ phí xem xét thẩm định tại chỗ 2.000.000đ nguyên đơn đã nộp thanh toán xong, nguyên đơn tự nguyện chịu nên không đề cập đến.

\* Án phí DSST: ông Trịnh Thế Lũy, bà Trịnh Thị Minh Tâm, bà Trịnh Thị Liễu, bà Trịnh Thị Kim Thân mỗi người phải chịu là 47.019.014đ; Bà Ngô Thị Phương Lan, bà Trịnh Thị Miên Thủy, bà Trịnh Thị Ngọc Bích, ông Trịnh Đức Dũng mỗi người phải chịu 14.591.258đ; Bà Phạm Thị Tuyết, ông Trịnh Kim Tùng, Trịnh Thị Bích Ngọc, Trịnh Hồng Ngọc mỗi người phải chịu là 27.346.000đ; Bà Huỳnh Thị Mai, ông Trịnh Đức Thụ mỗi người phải chịu là 27.346.000đ.

Xét ông Trịnh Thế Lũy, bà Trịnh Thị Minh Tâm, bà Ngô Thị Phương Lan là đối tượng người cao tuổi nên miễn án phí cho ông Lũy, bà Tâm, bà Lan.

*Vì các lẽ trên*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ các điều 609, 611, 612, 613, 623, 613, 649, 651, 660 Bộ luật dân sự; Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Pháp lệnh về lệ phí, án phí Tòa án.

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trịnh Thị Minh Tâm đối với ông đối với ông Trịnh Kim Sơn “Chia di sản thừa kế theo pháp luật” của cụ Trịnh Mão và cụ Phạm Thị Thịnh.

### **Tuyên xử:**

1. Xác nhận thời điểm mở thừa kế của cụ Phạm Thị Thịnh là ngày 12/3/2001; cụ Trịnh Văn Mão ngày 30/3/2002.

- Giá trị di sản của cụ Trịnh Văn Mão và cụ Phạm Thị Thịnh để lại là 9.338.403.668đ (Chín tỷ ba trăm ba mươi tám triệu bốn trăm lẻ ba ngàn sáu trăm sáu mươi tám đồng).

2. Xác nhận người thừa kế của cụ Trịnh Văn Mão và cụ Phạm Thị Thịnh gồm: Trịnh Thế Lũy – sinh năm 1951; Trịnh Thị Minh Tâm – sinh năm 1956; Người thừa kế của ông Trịnh Thế Dũng gồm vợ bà Ngô Thị Phương Lan, con Trịnh Thị Miên Thủy, Trịnh Thị Ngọc Bích, Trịnh Đức Dũng; Người thừa kế của ông Trịnh Kim Sơn gồm vợ bà Phạm Thị Tuyết, con Trịnh Kim Tùng, Trịnh Thị Bích Ngọc, Trịnh Hồng Ngọc; Người thừa kế của ông Trịnh Đức Lâm gồm vợ Huỳnh Thị Mai, con Trịnh Đức Thụ; Trịnh Thị Liễu; Trịnh Thị Kim Thân.



3. Trong tổng giá trị di sản 9.338.403.668đ của cụ Mão và cụ Thịnh để lại, ông Trịnh Thế Lũy, bà Trịnh Thị Minh Tâm, bà Trịnh Thị Liễu, bà Trịnh Thị Kim Thân mỗi người được hưởng **1.167.300.458đ** (Một tỷ một trăm sáu mươi bảy triệu ba trăm ngàn bốn trăm năm mươi tám đồng); bà Ngô Thị Phương Lan, bà Trịnh Thị Miên Thủy, bà Trịnh Thị Ngọc Bích, ông Trịnh Đức Dụng mỗi người được hưởng **291.825.114đ** (Hai trăm chín mươi một triệu tám trăm hai mươi lăm ngàn một trăm mười bốn đồng); bà Phạm Thị Tuyết, ông Trịnh Kim Tùng, Trịnh Thị Bích Ngọc, Trịnh Hồng Ngọc mỗi người được hưởng **583.650.229đ** (Năm trăm tám mươi ba triệu sáu trăm mười ngàn hai trăm hai mươi chín đồng).

4. Giao diện tích đất 16,7m<sup>2</sup> và ngôi nhà cấp 4 gắn liền với đất tại thửa đất số 52, tờ bản đồ số 02, có địa chỉ: số 60 đường Nguyễn Công Trứ, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng cho bà Phạm Thị Tuyết, ông Trịnh Kim Tùng, Trịnh Thị Bích Ngọc, Trịnh Hồng Ngọc sở hữu. Phần đất có giá 9.144.417.695đ; phần nhà có giá 193.985.973đ. Tổng giá trị tài sản là 9.338.403.668đ.

5. Buộc bà Phạm Thị Tuyết, ông Trịnh Kim Tùng, Trịnh Thị Bích Ngọc, Trịnh Hồng Ngọc có nghĩa vụ bồi trả lại giá trị chênh lệch tài sản phân chia thừa kế cho hàng thừa kế còn lại của cụ Trịnh Văn Mão và cụ Phạm Thị Thịnh gồm: ông Trịnh Thế Lũy, bà Trịnh Thị Minh Tâm, bà Trịnh Thị Liễu, bà Trịnh Thị Kim Thân mỗi người **1.167.300.458đ** (Một tỷ một trăm sáu mươi bảy triệu ba trăm ngàn bốn trăm năm mươi tám đồng); Cho bà Ngô Thị Phương Lan, bà Trịnh Thị Miên Thủy, bà Trịnh Thị Ngọc Bích, ông Trịnh Đức Dụng mỗi người **291.825.114đ** (Hai trăm chín mươi một triệu tám trăm hai mươi lăm ngàn một trăm mười bốn đồng); Cho bà Huỳnh Thị Mai, ông Trịnh Đức Thụ mỗi người **583.650.229đ** (Năm trăm tám mươi ba triệu sáu trăm mười ngàn hai trăm hai mươi chín đồng).

Bà Phạm Thị Tuyết, ông Trịnh Kim Tùng, Trịnh Thị Bích Ngọc, Trịnh Hồng Ngọc được liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất sau khi hoàn thành nghĩa vụ bồi trả tiền lại cho các hàng thừa kế còn lại.

6. Án phí DSST: ông Trịnh Thế Lũy, bà Trịnh Thị Minh Tâm, bà Trịnh Thị Liễu, bà Trịnh Thị Kim Thân mỗi người phải chịu là 47.019.014đ; Bà Trịnh Thị Miên Thủy, bà Trịnh Thị Ngọc Bích, ông Trịnh Đức Dụng mỗi người phải chịu 14.591.258đ; Bà Phạm Thị Tuyết, ông Trịnh Kim Tùng, Trịnh Thị Bích Ngọc, Trịnh Hồng Ngọc mỗi người phải chịu là 27.346.00đ; Bà Huỳnh Thị Mai, ông Trịnh Đức Thụ mỗi người phải chịu là 27.346.00đ.

Ông Trịnh Thế Lũy, bà Trịnh Thị Minh Tâm, bà Ngô Thị Phương Lan là đối tượng người cao tuổi nên miễn án phí.

7. Lệ phí định giá tài sản 29.000.000đ; lệ phí xem xét thẩm định tại chỗ 2.000.000đ nguyên đơn tự nguyện chịu đã nộp thanh toán xong.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận

thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà,
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**Đinh Bạt Hào**